

ĐỀ ÔN TẬP THI GK2 _ ĐỀ 1

PHẦN I. CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM NHIỀU PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN

Câu 5. Sở hữu tài sản là gì?

- A. Là quyền của công dân đối với tài sản thuộc quyền sở hữu của mình.
- B. Là tài sản thuộc quyền sở hữu của Nhà nước.
- C. Là tài sản thuộc quyền sở hữu của doanh nghiệp.
- D. Là người được chủ sở hữu cho mượn tài sản có quyền sử dụng tùy tiện theo ý của mình.

Câu 6. Đây là quyền chiếm hữu?

- A. Là quyền của chủ thể tự mình nắm giữ, quản lí, chi phối trực tiếp tài sản.
- B. Là quyền của công dân đối với tài sản thuộc quyền sở hữu của mình.
- C. Là chủ sở hữu quyền bán, tặng, cho người khác.
- D. Là quyền tự mình quản lí tài sản theo cách riêng của mình.

Câu 7. Quyền định đoạt là

- A. chủ sở hữu tài sản được thực hiện mọi hành vi theo ý chí của mình để nắm giữ, chi phối tài sản.
- B. quyền chuyển giao cho người khác theo thỏa thuận hoặc theo quy định của pháp luật.
- C. được sử dụng theo ý chí của mình nhưng không được gây thiệt hại hoặc làm ảnh hưởng đến lợi ích quốc gia, dân tộc,...
- D. quyền chuyển giao quyền sở hữu tài sản, từ bỏ quyền sở hữu, tiêu dùng hoặc tiêu hủy tài sản.

Câu 8. Ý nào sau đây nói **không** đúng về chiếm hữu có căn cứ pháp luật?

- A. Chủ sở hữu có quyền chiếm hữu tài sản của mình.
- B. Người không phải chủ sở hữu cũng có quyền chiếm hữu.
- C. Là hình thức quản lí, nắm giữ, chi phối tài sản được pháp luật thừa nhận.
- D. Chiếm hữu không dựa trên cơ sở pháp luật, không được pháp luật cho phép, thừa nhận.

Câu 9. Việc kết hôn phải do

- A. bố mẹ quyết định.
- B. bên nam quyết định.
- C. hai bên nam, nữ tự nguyện quyết định.
- D. bên nữ quyết định.

Câu 10. Theo quy định của pháp luật, công dân có quyền tự do kết hôn trong trường hợp nào dưới đây?

- A. Khi đến tuổi trưởng thành.
- B. Khi đủ điều kiện kết hôn.
- C. Khi muốn thay đổi cuộc sống.
- D. Khi gia đình hai bên đồng ý.

Câu 11. Công dân chỉ được phép kết hôn khi

- A. đủ 20 tuổi trở nên đối với nam và đủ 18 tuổi trở nên đối với nữ.
- B. đủ 21 tuổi trở nên đối với nam và đủ 19 tuổi trở nên đối với nữ.
- C. đủ 22 tuổi trở nên đối với nam và đủ 10 tuổi trở nên đối với nữ.
- D. đủ 19 tuổi trở nên đối với nam và đủ 17 tuổi trở nên đối với nữ.

Câu 12. Ý nào sau đây **không** đúng khi nói về quyền và nghĩa vụ giữa vợ và chồng?

- A. Vợ chồng bình đẳng trong quan hệ thân nhân và quan hệ tài sản.
- B. Không có nghĩa vụ tạo điều kiện giúp đỡ nhau phát triển về mọi mặt.
- C. Có quyền và nghĩa vụ ngang nhau về mọi mặt trong gia đình.
- D. Có nghĩa vụ yêu thương, chung thủy, tôn trọng lẫn nhau.

Câu 13. Mọi công dân không phân biệt chủng tộc, tôn giáo, tín ngưỡng, giới tính, đặc điểm cá nhân, nguồn gốc gia đình, địa vị xã hội, hoàn cảnh kinh tế là thể hiện nội dung nào trong quyền học tập của công dân?

- A. Quyền học thường xuyên, học suốt đời.
- B. Quyền bất cứ ngành nghề nào.
- C. Quyền bình đẳng về cơ hội học tập.
- D. Quyền học không hạn chế.

Câu 14. Đây là nghĩa vụ của công dân trong học tập?

- A. Tuân thủ các quy định của pháp luật về học tập.
- B. Được học bất cứ ngành nghề nào phù hợp với bản thân.
- C. Được học tập trong môi trường năng động.
- D. Không phân biệt tôn giáo, dân tộc.

Câu 15. Học tập là

- A. quyền của công dân.
- B. nghĩa vụ của Nhà nước.
- C. quyền và nghĩa vụ của công dân.
- D. quyền và nghĩa vụ của chính quyền địa phương.

Câu 16. Nội dung nào dưới đây **không** thể hiện quyền và nghĩa vụ học tập của công dân?

- A. Công dân được cung cấp đầy đủ các thông tin trong quá trình học tập.
- B. Công dân tố cáo các hành vi vi phạm quyền học tập của công dân.
- C. Công dân được tôn trọng về nhân phẩm, danh dự trong học tập.
- D. Công dân được hưởng đời sống vật chất và tinh thần đầy đủ.

PHẦN II. CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM ĐÚNG – SAI

Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Đọc đoạn thông tin sau đây:

Một gia đình làm hồ sơ đăng ký thành lập hộ kinh doanh, chuyên kinh doanh quạt điện nội địa. Từ ngày có giấy chứng nhận hộ kinh doanh, gia đình này chuyên bán các loại quạt điện hàng nội địa đúng theo giấy phép kinh doanh. Vào mùa hè, doanh số bán hàng khá lớn, hộ gia đình quyết định nhập thêm quạt ngoại để bán thử, nếu bán được sẽ đăng ký thay đổi, đăng ký bổ sung mặt hàng này sau.

- a. Gia đình đã làm hồ sơ đăng ký thành lập hộ kinh doanh chuyên kinh doanh quạt điện xuất khẩu.
- b. Gia đình đã nhận được giấy chứng nhận hộ kinh doanh.
- c. Mặt hàng mà hộ kinh doanh đã quyết định nhập thêm bán thử vào mùa hè là quạt ngoại.
- d. Gia đình sẽ không phải đăng ký thay đổi hoặc bổ sung mặt hàng kinh doanh nếu chỉ bán thử quạt ngoại.

Câu 2. Đọc các thông tin sau:

Ông S và bà D ký kết với nhau hợp đồng thuê nhà. Theo hợp đồng thuê nhà, bà D thuê nhà mặt phố của gia đình ông S để bán hàng may mặc; nhà có hai phòng ngăn nhau bằng một bức tường. Sau khi thuê được hơn 1 tháng, thấy để riêng từng phòng thì chật chội bà D đã thuê thợ đến phá bức tường ngăn này để hai phòng thông nhau cho rộng và thoáng. Con trai bà D khuyên bà nên hỏi và xin ý kiến đồng ý của ông S thì hãy làm nhưng bà D không nghe. Bà nói “Tôi mất tiền thuê nhà, tôi muốn làm gì là quyền của tôi”.

- a. Người thuê nhà phải tuân thủ các điều khoản trong hợp đồng.
- b. Hành vi của bà D có thể không gây ra hậu quả gì vì chỉ là phá bỏ một bức tường.
- c. Việc bà D tự ý phá bỏ bức tường vi phạm điều khoản trong hợp đồng thuê nhà.
- d. Bà D được quyền phá bỏ bức tường ngăn mà không cần xin ý kiến ông S.

Câu 3. Đọc đoạn thông tin sau đây:

Anh T và chị G kết hôn và có một con trai 8 tháng tuổi. Do mâu thuẫn giữa hai vợ chồng và giữa anh T với gia đình vợ nên đã có lần chị G nói với anh T việc li hôn. Một lần hai người cãi nhau rất to, chị G tức giận nên mang con trai về với nhà mẹ đẻ. Khi anh T đến thăm con thì chị G không đồng ý và đuổi anh về.

- a. Hành động của chị G đuổi anh T khi đến thăm con là vi phạm quyền trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, bảo vệ lợi ích hợp pháp của con. (Đ81, Luật HN&GD 2014)
- b. Hành động của chị G không gây ảnh hưởng đến tâm lý của đứa trẻ.
- c. Để giải quyết mâu thuẫn, vợ chồng anh T và chị G nên nói chuyện thẳng thắn và tìm ra giải pháp.
- d. Theo Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, anh T vẫn có quyền thăm con trai.

Câu 5: Năm 2020, Ông K có mượn của ông Q người quen cùng xóm số tiền 300 triệu đồng và viết cam kết bằng giấy tay với nội dung: Ông K nhượng quyền sử dụng đất và ngôi nhà trên đất cho ông Q, trong 2 năm ông K có quyền mua lại tài sản trên với giá thị trường, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất sẽ giao cho ông Q giữ. Sau 5 tháng, ông Q nhượng lại tài sản trên cho cô H với giá 500 triệu đồng. Biết tin, ông K đến xin chuộc lại mảnh đất nhưng bị ông Q từ chối với lý do đã bán tài sản cho người khác.

- a. Trước khi chuyển nhượng diện tích đất cho ông Q, quyền sở hữu mảnh đất trên thuộc về ông K.
- b. Việc thỏa thuận chuyển nhượng tài sản giữa ông K và ông Q trong trường hợp trên không đúng với quy định của pháp luật.
- c. Ông K và ông Q chỉ phải kê khai và nộp thuế thu nhập trong trường hợp chuyển nhượng trên khi được cơ quan thuế yêu cầu.
- d. Ông Q nhượng lại tài sản trên cho cô H là trái với nghĩa vụ tôn trọng tài sản của người khác.

Đọc đoạn thông tin sau:

Câu 4: Anh H mua chiếc điện thoại mới được ba ngày, anh C là bạn của anh H thấy bạn có điện thoại mới rất thích nên có mượn để trải nghiệm trong một ngày trước khi quyết định mua. Chị K, là em gái anh C, thấy anh cầm điện thoại mới tò mò hỏi anh điện thoại ở đâu và anh C trả lời anh mới mua. Thấy em gái thích chiếc điện thoại, anh C đã tặng cho em mình sau đó nói với anh H là điện thoại bị mất cắp, hẹn tuần sau nhận lương sẽ mua đền cho anh H. Trong một buổi sinh nhật của người bạn, có anh H, C và cả chị K tham gia, anh H phát hiện chiếc điện thoại K đang dùng là chiếc điện thoại mà C đã mượn của mình. Sau buổi sinh nhật, anh H và anh C tranh cãi trước mặt chị K, vì tức giận anh trai mình, chị K đã ném chiếc điện thoại xuống đất khiến chiếc điện thoại bị vỡ màn hình.

- a. Anh H bị xâm phạm quyền sở hữu tài sản là chiếc điện thoại của mình.
- b. Anh C có toàn quyền định đoạt đối với chiếc điện thoại trong thời gian mượn của anh H.
- c. Chị K đã ném chiếc điện thoại xuống đất khiến chiếc điện thoại bị vỡ màn hình nên chị K phải đền bù cho anh H.
- d. Anh H có quyền khởi kiện yêu cầu anh C đền bù thiệt hại cho mình trong trường hợp này.

Tự luận:

- a. Trong tình huống trên, anh C và anh H có những quyền nào trong quyền sở hữu chiếc điện thoại?
- b. Anh C đã vi phạm nghĩa vụ gì của công dân về sở hữu tài sản? Vì sao?
- c. Chị K chiếm hữu ngay tình hay không ngay tình? Vì sao?
- d. Trong trường hợp này, anh H cần làm gì để đòi lại tài sản của mình?

ĐỀ ÔN TẬP THI GK2 _ ĐỀ 2

PHẦN I. CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM NHIỀU PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN

Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án đúng.

Câu 9. Mọi công dân được học từ thấp đến cao, từ mầm non đến tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, sơ cấp, trung cấp, cao đẳng, đại học và sau đại học theo quy định của pháp luật là thể hiện nội dung nào trong quyền học tập của công dân?

- A. Quyền bình đẳng về cơ hội học tập.
- B. Quyền học không hạn chế.
- C. Quyền học bất cứ ngành nghề nào.
- D. Quyền học thường xuyên, học suốt đời.

Câu 10. Đây là nghĩa vụ của công dân trong học tập?

- A. Tuân thủ các quy định của pháp luật về học tập.
- B. Được học bất cứ ngành nghề nào phù hợp với bản thân.
- C. Được học tập trong môi trường năng động.
- D. Không phân biệt tôn giáo, dân tộc.

Câu 11. Mọi công dân có quyền được học bằng nhiều hình thức khác nhau và các loại hình trường lớp khác nhau là thể hiện nội dung nào trong quyền học tập của công dân?

- A. Quyền được tự chủ trong học tập.
- B. Quyền được đi học.
- C. Quyền học thường xuyên, học suốt đời.
- D. Quyền được Nhà nước tài trợ đi học.

Câu 12. Ý nào dưới đây nói **không** đúng về quyền của công dân trong học tập?

- A. Có quyền bình đẳng về cơ hội học tập.
- B. Có quyền được học không hạn chế, được học bất cứ ngành nghề nào phù hợp với bản thân.
- C. Không được tạo điều kiện để phát triển tài năng, sở thích.
- D. Được cung cấp đầy đủ các thông tin về việc học tập.

Câu 13. Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 nghiêm cấm hành vi nào dưới đây trong kết hôn?

- A. Cản trở người khác duy trì hôn nhân tự nguyện.
- B. Nam nữ yêu nhau và tự nguyện đăng ký kết hôn.
- C. Những người đã có vợ hoặc đã có chồng không được trùng hôn.
- D. Người không bị mất hành vi năng lực dân sự kết hôn.

Câu 14. Theo quy định của pháp luật, trong trường hợp mục đích của hôn nhân không đạt được, công dân được thực hiện quyền nào dưới đây?

- A. Tiếp tục duy trì hôn nhân.
- B. Không chung sống cùng nhau.
- C. Đề nghị Tòa án giải quyết li hôn.
- D. Điều chỉnh quy định về hôn nhân.

Câu 15. Đây là quyền và nghĩa vụ của con đối với cha mẹ?

- A. Có quyền bình đẳng về quan hệ tài sản.
- B. Có quyền được cha mẹ thương yêu, tôn trọng.
- C. Có quyền thương yêu, tôn trọng ý kiến của con.
- D. Có quyền tôn trọng nghề nghiệp của mình.

Câu 16. Ý nào sau đây **không** đúng khi nói về quyền và nghĩa vụ giữa cha mẹ và con, giữa các thành viên khác trong gia đình?

- A. Cha, mẹ có quyền và nghĩa vụ yêu thương, nuôi dưỡng, chăm sóc, bảo vệ và lợi ích hợp pháp của con.
- B. Con có quyền được cha mẹ thương yêu, tôn trọng.
- C. Anh, chị, em có quyền, nghĩa vụ thương yêu, chăm sóc, giúp đỡ nhau.
- D. Các thành viên trong gia đình không có quyền chăm sóc và giúp đỡ nhau về kinh tế.

Câu 17. Đây là nghĩa vụ của công dân trong sở hữu tài sản?

- A. Có quyền khai thác khoáng sản ở trong đất nhà mình.

- B. Tuân thủ an toàn lao động.
- C. Được thực hiện hành vi trái pháp luật.
- D. Tuân thủ quy định của pháp luật về sở hữu tài sản.

Câu 18. Quyền chiếm hữu bao gồm

- A. quyền chiếm hữu tự do và quyền chiếm hữu theo quy định pháp luật.
- B. quyền chiếm hữu có căn cứ pháp luật và chiếm hữu không có căn cứ vào pháp luật.
- C. quyền chiếm hữu do Nhà nước quy định và quyền chiếm hữu ngay tình.
- D. quyền chiếm hữu ngay tình và quyền chiếm hữu không ngay tình.

Câu 19. Ý nào sau đây nói **không** đúng về quyền sử dụng?

- A. Có thể được chuyển giao cho người khác theo thỏa thuận hoặc theo quy định của pháp luật.
- B. Là quyền của chủ thể tự mình nắm giữ, quản lí, chi phối trực tiếp tài sản.
- C. Được sử dụng tài sản theo ý chí của mình nhưng không được gây thiệt hại hoặc làm ảnh hưởng đến lợi ích quốc gia, dân tộc, lợi ích công cộng, quyền và lợi ích hợp pháp của người khác.
- D. Quyền sử dụng của người không phải là chủ sở hữu được sử dụng tài sản theo thỏa thuận với chủ sở hữu hoặc theo quy định của pháp luật.

Câu 20. Sở hữu tài sản là gì?

- A. Là quyền của công dân đối với tài sản thuộc quyền sở hữu của mình.
- B. Là tài sản thuộc quyền sở hữu của Nhà nước.
- C. Là tài sản thuộc quyền sở hữu của doanh nghiệp.
- D. Là người được chủ sở hữu cho mượn tài sản có quyền sử dụng tùy tiện theo ý của mình.

PHẦN II. CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM ĐÚNG – SAI

Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Đọc đoạn thông tin sau đây:

Chị K và anh P kết hôn năm 2018. Trong thời gian chung sống, vợ chồng chị K thường xuyên bất đồng ý kiến, cãi vã nhau. Nhận thấy hôn nhân không hạnh phúc nên cả hai người đã gửi đơn xin li hôn đến Tòa án và được giải quyết thuận tình li hôn. Do chị K nhận nuôi con nên Tòa án đã xử anh P phải thực hiện cấp dưỡng cho con đến khi đủ 18 tuổi. Sau li hôn, anh P không thực hiện cấp dưỡng cho con với lí do chị K có đủ điều kiện kinh tế để chăm sóc con, không cần anh cấp dưỡng.

- a. Anh P không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng là hành vi vi phạm pháp luật.
- b. Anh P không cần thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng sau li hôn.
- c. Cha và mẹ không cần thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng sau li hôn.
- d. Chị K có quyền kiện anh P ra Tòa án vì không hoàn thành nghĩa vụ cấp dưỡng.

Câu 2. Đọc đoạn thông tin sau đây:

S là sinh viên năm thứ nhất của một trường đại học. Sau khi tìm hiểu các quy định của trường, S đã quyết định đăng kí thêm các môn học khác so với chương trình tiêu chuẩn của mỗi học kì. S nhận thấy các môn có sự liên kết nhất định với nhau và neeys tích lũy đủ các tín chỉ theo chương trình đào tạo có thể ra trường sớm hơn so với các bạn. Tuy nhiên, bố mẹ lại phản đối không cho S đăng kí học vượt với lí do không phù hợp với trình độ nhận thức.

- a. Việc S đăng kí học vượt thể hiện quyền được học tập bằng nhiều hình thức khác nhau.
- b. Việc bố mẹ phản đối không cho S học vượt vi phạm quyền học tập của công dân.
- c. Bạn S không cần thảo luận với bố mẹ để tìm ra giải pháp phù hợp.
- d. Gia đình nên tôn trọng quyết định của con cái nhưng cũng cần đưa ra những lời khuyên hữu ích.